

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC - HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 2024-2025

Môn học/Nhóm
CBGD

GD quốc phòng và AN – Lớp CCQ2418A
Nguyễn Trung Lục

Số tín chỉ: 3

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm môn học/học phần
1	2124180009	Nguyễn Vũ Ân	15/10/2006	CCQ2418A	7.4	7.2	7.3
2	2124180119	Nguyễn Quân Bảo	25/09/2006	CCQ2418A	8	6.8	7.3
3	2124180069	Nguyễn Quang Chiến	13/08/2006	CCQ2418B	7.7	8.2	8.0
4	2124180007	Vì Minh Chuyên	18/10/2006	CCQ2418A	0		0.0
5	2124180010	Nguyễn Linh Đa	11/08/2006	CCQ2418A	8.2	5.6	6.6
6	2124180047	Nguyễn Văn Đạt	08/06/2006	CCQ2418B	7.2	6.4	6.7
7	2124180038	Võ Huỳnh Tiến Đạt	19/09/2006	CCQ2418B	7.7	7.0	7.3
8	2124180054	Hồ Quốc Được	15/10/2006	CCQ2418B	8.6	8.4	8.5
9	2124180065	Võ Quốc Hải	15/12/2006	CCQ2418B	7.4	5.8	6.4
10	2124180037	Kiều Minh Hiền	07/12/2006	CCQ2418B	8.2	9.2	8.8
11	2124180039	Nguyễn Hữu Hiền	16/12/2006	CCQ2418B	7.8	4.0	5.5
12	2124180030	Nguyễn Phi Hùng	10/05/2006	CCQ2418A	7.7	6.8	7.2
13	2124180031	Nguyễn Thành Hưng	18/07/2006	CCQ2418A	7.7	6.4	6.9
14	2124180052	Nguyễn Thế Hưng	31/07/2006	CCQ2418B	7.4	4.6	5.7
15	2124180067	Trần Quốc Hữu	19/11/2006	CCQ2418B	7.1	8.0	7.6
16	2124180060	Nguyễn Anh Khoa	23/12/2006	CCQ2418B	6.6	7.2	7.0
17	2124180042	Nguyễn Nhật Khoa	02/10/2006	CCQ2418B	6.8	5.2	5.8
18	2124180002	Trần Khoa	23/06/2006	CCQ2418A	7.6	3.4	5.1
19	2124180068	Nguyễn Anh Kiệt	28/08/2006	CCQ2418B	0		0.0
20	2124180044	Nhan Gia Lợi	20/09/2006	CCQ2418B	8	7.2	7.5
21	2124180041	Rơ Lưk Y Luận	22/06/2006	CCQ2418B	8.1	7.2	7.6
22	2124180053	Trịnh Duy Lực	01/01/2006	CCQ2418B	7.4	4.8	5.8
23	2124180043	Nguyễn Trần Minh Mẫn	23/09/2006	CCQ2418B	8.3	3.8	5.6
24	2124180120	Đặng Dụng Hoài Nam	12/01/2006	CCQ2418A	8	4.0	5.6

25	2124180029	Lê Hoài	Nam	01/01/2006	CCQ2418A	7.9	3.8	5.4
26	2124180012	Võ Thanh	Nhã	20/11/2006	CCQ2418A	7.6	7.2	7.4
27	2124180049	Nguyễn Hoàng	Nhân	12/04/2006	CCQ2418B	8.1	6.6	7.2
28	2124180048	Nguyễn Thiện	Phong	12/12/2006	CCQ2418B	8.3	5.6	6.7
29	2124180021	Phan Sĩ	Phú	03/08/2006	CCQ2418A	6.6	5.4	5.9
30	2124180058	Cao Nguyễn Hoàng	Phúc	21/01/2006	CCQ2418B	7.6	3.4	5.1
31	2124180032	Nguyễn Minh	Quân	23/06/2006	CCQ2418A	0		0.0
32	2124180033	Võ Lê	Quân	03/07/2006	CCQ2418A	7.3	3.4	5.0
33	2124180063	Đoàn Kim	Quyên	20/09/2006	CCQ2418B	8.1	8.6	8.4
34	2124180057	Nguyễn Thanh	Tâm	13/02/2006	CCQ2418B	7.2	8.0	7.7
35	2124180019	Nguyễn Văn	Thái	23/07/2006	CCQ2418A	6.3	7.6	7.1
36	2124180046	Đỗ Thanh	Thắng	23/02/2006	CCQ2418B	7.8	6.6	7.1
37	2124180011	Huỳnh Hữu	Thắng	09/04/2005	CCQ2418A	6.9	6.2	6.5
38	2124180018	Đạo Quốc	Thảo	07/02/2006	CCQ2418A	7.9	7.8	7.8
39	2124180008	Nguyễn Trường	Thịnh	09/05/2006	CCQ2418A	7.4	6.2	6.7
40	2124180070	Tô Văn Tới	Tiến	27/08/2006	CCQ2418B	7.3	7.2	7.2
41	2124180014	Mai Trung	Tín	02/03/2006	CCQ2418A	7.9	5.4	6.4
42	2124180006	Dương Công	Toàn	03/02/2005	CCQ2418A	8.9	7.8	8.2
43	2124180066	Nguyễn Ngọc Minh	Trí	30/08/2006	CCQ2418B	0		0.0
44	2124180061	Tạ Minh	Trọng	14/09/2006	CCQ2418B	7.9	5.0	6.2
45	2124180020	Đoàn Nhật	Trường	16/04/2006	CCQ2418A	7.5	7.2	7.3
46	2124180004	Huỳnh Thái Lâm	Trường	07/05/2002	CCQ2418A	5.7	3.2	4.2
47	2124180001	Nguyễn Phạm Đan	Trường	11/11/2006	CCQ2418A	8.1	6.0	6.8
48	2124180025	Nguyễn Ngọc	Tuy	30/09/2006	CCQ2418A	7.4	6.0	6.6
49	2124180005	Nguyễn Trần Chí	Vĩ	09/02/2006	CCQ2418A	7.7	5.6	6.4
50	2124180022	Nguyễn Huỳnh Quốc	Việt	18/10/2004	CCQ2418A	7.6	8.2	8.0
51	2124180059	Nguyễn Quốc	Vinh	20/02/2006	CCQ2418B	6.7	4.0	5.1
52								

Tp. Thủ Đức, ngày 03 tháng 07 năm 2025

GIẢNG VIÊN

Nguyễn Trung Lục

Phòng Quản Lý Đào Tạo

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH

Học Kỳ 2- Năm Học 2024-2025

Môn học/Nhóm
CBGD

GD quốc phòng và AN – Lớp CCQ2418A
Nguyễn Trung Lục

Số tín chỉ: 3

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP. 2	BP. 3	BP. 4	BP. 5	ĐQT	Ghi chú
1	2124180009	Nguyễn Vũ Ân	15/10/2006	CCQ2418A	6	7	7	7	9	7.4	
2	2124180119	Nguyễn Quân Bảo	25/09/2006	CCQ2418A	6.5	5	7	9.7	9	8.0	
3	2124180069	Nguyễn Quang Chiến	13/08/2006	CCQ2418B	5	7	7	8.3	9	7.7	
4	2124180007	Vì Minh Chuyên	18/10/2006	CCQ2418A						0.0	
5	2124180010	Nguyễn Linh Đa	11/08/2006	CCQ2418A	7	6	7	8.7	10	8.2	
6	2124180047	Nguyễn Văn Đạt	08/06/2006	CCQ2418B	6.5	8.5	7	5.3	9	7.2	
7	2124180038	Võ Huỳnh Tiến Đạt	19/09/2006	CCQ2418B	6.5	6.5	6	8.3	9	7.7	
8	2124180054	Hồ Quốc Được	15/10/2006	CCQ2418B	7	6.5	8	9.3	10	8.6	
9	2124180065	Võ Quốc Hải	15/12/2006	CCQ2418B	6.5	7	6	7.3	9	7.4	
10	2124180037	Kiều Minh Hiền	07/12/2006	CCQ2418B	7	7.0	6.0	9.7	9.0	8.2	
11	2124180039	Nguyễn Hữu Hiền	16/12/2006	CCQ2418B	7	7.0	7.0	7.7	9.0	7.8	
12	2124180030	Nguyễn Phi Hùng	10/05/2006	CCQ2418A	6	7.0	7.0	8.0	9.0	7.7	
13	2124180031	Nguyễn Thành Hưng	18/07/2006	CCQ2418A	7	6.0	8.0	7.3	9.0	7.7	
14	2124180052	Nguyễn Thế Hưng	31/07/2006	CCQ2418B	7	7.0	6.0	8.0	8.0	7.4	
15	2124180067	Trần Quốc Hữu	19/11/2006	CCQ2418B	6	8.5	7.0	7.0	7.0	7.1	
16	2124180060	Nguyễn Anh Khoa	23/12/2006	CCQ2418B	6.5	6.0	6.0	5.0	9.0	6.6	
17	2124180042	Nguyễn Nhật Khoa	02/10/2006	CCQ2418B	6	6.0	7.0	5.3	9.0	6.8	
18	2124180002	Trần Khoa	23/06/2006	CCQ2418A	6.5	5.5	7.0	8.0	9.0	7.6	
19	2124180068	Nguyễn Anh Kiệt	28/08/2006	CCQ2418B						0.0	
20	2124180044	Nhan Gia Lợi	20/09/2006	CCQ2418B	7.5	7.0	8.0	7.7	9.0	8.0	
21	2124180041	Rơ Lưk Y Luận	22/06/2006	CCQ2418B	7	6.0	8.0	9.0	9.0	8.1	
22	2124180053	Trịnh Duy Lực	01/01/2006	CCQ2418B	6.5	5.0	7.0	9.7	7.0	7.4	
23	2124180043	Nguyễn Trần Minh Mẫn	23/09/2006	CCQ2418B	6.5	7.0	6.0	9.3	10.0	8.3	
24	2124180120	Đặng Dụng Hoài Nam	12/01/2006	CCQ2418A	6.5	7.0	7.0	8.7	9.0	8.0	
25	2124180029	Lê Hoài Nam	01/01/2006	CCQ2418A	6	6.0	7.0	9.0	9.0	7.9	
26	2124180012	Võ Thanh Nhã	20/11/2006	CCQ2418A	6.5	4.0	7.0	8.7	9.0	7.6	
27	2124180049	Nguyễn Hoàng Nhân	12/04/2006	CCQ2418B	7	7.0	8.0	9.3	8.0	8.1	

28	2124180048	Nguyễn Thiện Phong	12/12/2006	CCQ2418B	6.5	7.0	7.0	9.7	9.0	8.3	
29	2124180021	Phan Sĩ Phú	03/08/2006	CCQ2418A	6	6.0	6.0	5.0	9.0	6.6	
30	2124180058	Cao Nguyễn Hoàng Phúc	21/01/2006	CCQ2418B	7.5	6	6.0	7.7	9	7.6	
31	2124180032	Nguyễn Minh Quân	23/06/2006	CCQ2418A						0.0	
32	2124180033	Võ Lê Quân	03/07/2006	CCQ2418A	7	7.0	7.0	6.0	9.0	7.3	
33	2124180063	Đoàn Kim Quyên	20/09/2006	CCQ2418B	7	6.0	8.0	8.7	9.0	8.1	
34	2124180057	Nguyễn Thanh Tâm	13/02/2006	CCQ2418B	7	6.5	7.0	5.0	10.0	7.2	
35	2124180019	Nguyễn Văn Thái	23/07/2006	CCQ2418A	6.5	7.0	7.0	2.7	9.0	6.3	
36	2124180046	Đỗ Thanh Thắng	23/02/2006	CCQ2418B	7	7.0	8.0	7.3	9.0	7.8	
37	2124180011	Huỳnh Hữu Thắng	09/04/2005	CCQ2418A	6.5	7.0	7.0	5.0	9.0	6.9	
38	2124180018	Đạo Quốc Thảo	07/02/2006	CCQ2418A	7.5	6.0	8.0	8.0	9.0	7.9	
39	2124180008	Nguyễn Trường Thịnh	09/05/2006	CCQ2418A	4	5.0	7.0	9.0	9.0	7.4	
40	2124180070	Tô Văn Tới Tiến	27/08/2006	CCQ2418B	7.5	7.5	6.0	6.0	9.0	7.3	
41	2124180014	Mai Trung Tín	02/03/2006	CCQ2418A	6	5.0	6.0	10.0	9.0	7.9	
42	2124180006	Dương Công Toàn	03/02/2005	CCQ2418A	8.5	7.5	8.0	9.0	10.0	8.9	
43	2124180066	Nguyễn Ngọc Minh Trí	30/08/2006	CCQ2418B						0.0	
44	2124180061	Tạ Minh Trọng	14/09/2006	CCQ2418B	6.5	6.5	6.0	8.0	10.0	7.9	
45	2124180020	Đoàn Nhật Trường	16/04/2006	CCQ2418A	7	7.0	8.0	6.3	9.0	7.5	
46	2124180004	Huỳnh Thái Lâm Trường	07/05/2002	CCQ2418A	6.5	6.5	7.0	0.0	10.0	5.7	
47	2124180001	Nguyễn Phạm Đan Trường	11/11/2006	CCQ2418A	6	6.5	7.0	9.7	9.0	8.1	
48	2124180025	Nguyễn Ngọc Tuy	30/09/2006	CCQ2418A	6.5	8.0	8.0	8.7	6.0	7.4	
49	2124180005	Nguyễn Trần Chí Vĩ	09/02/2006	CCQ2418A	6	7.0	7.0	8.0	9.0	7.7	
50	2124180022	Nguyễn Huỳnh Quốc Việt	18/10/2004	CCQ2418A	6.5	6.0	7.0	8.0	9.0	7.6	
51	2124180059	Nguyễn Quốc Vinh	20/02/2006	CCQ2418B	7	7.0	7.0	5.0	8.0	6.7	
52											

Thủ Đức, ngày 03 tháng 07 năm 2025

GIẢNG VIÊN

Nguyễn Trung Lục